TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16 - 01 - 2023
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Công.

2. Bà Nguyễn Thị Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 455/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022 về "Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số 31/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 và số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thanh H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 178 đường H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ 1, Khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thanh H trình bày:

Chị H và anh Q tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường Long Tâm, thành phố B. Quá trình chung sống không có hạnh phúc do vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn gây gổ cãi vã nhau. Nguyên nhân từ khi chị mang thai con đầu thì anh Q có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và nợ nần bên ngoài. Do mâu thuẫn trầm trọng nên vợ chồng ly thân trong hai năm 2015 và 2016, đến cuối năm 2016 anh Q có đến xin

lỗi gia đình và chị đã tha thứ, vợ chồng hàn gắn tình cảm tiếp tục chung sống với nhau. Đến tháng 3/2022 anh Q cờ bạc tiếp tục vay nợ bên ngoài và bị người ta đến nhà đe dọa đòi nợ, chị không thể chấp nhận nên bỏ về nhà cha mẹ ruột ở, còn anh Q thì phải đến nơi làm việc sinh sống và cả hai sống ly thân đến nay, mỗi người sống mỗi nơi không còn quan hệ qua lại và cũng không hàn gắn tình cảm với nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể chung sống với nhau được nữa nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Huỳnh Bảo K, sinh ngày 09-3-2014 và Nguyễn Huỳnh Bảo M, sinh ngày 10-01-2021. Thời gian ly thân cả hai con đều chung sống với chị nên chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Chị cam kết bảo đảm đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn Q trình bày:

Anh Q thống nhất với chị H về thời gian chung sống cũng như điều kiện kết hôn. Chị H cho rằng anh có quan hệ tình cảm với người khác và nợ nần bên ngoài cũng như ly thân trong 2 năm 2015, 2016 là không đúng. Riêng từ đầu năm 2020 đến năm 2021 do chị H mang thai và sinh con không đi làm nên kinh tế gia đình do mình anh gánh vác dẫn đến phải vay tiền bên ngoài để lo cuộc sống gia đình, hiện còn nợ khoảng 400.000.000đ. Trước đây vợ chồng chung sống tại gia đình cha mẹ anh, nhưng do bị mắc nợ nên anh phải đến chỗ làm việc là DNTN Ngọc H ở từ tháng 6/2022, còn chị H bỏ về nhà cha mẹ ruột ở và vợ chồng sống ly thân đến nay. Thời ly thân anh có nguyện vọng hàn gắn tình cảm vợ chồng quay lại chung sống để cùng nuôi con, nhưng chị H lánh mặt không cho gặp. Nay xét thấy tình cảm vẫn còn, mâu thuẫn chưa đến mức ly hôn và con còn nhỏ nên anh Q không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung như chị H trình bày là đúng, nếu Tòa án cho ly hôn thì anh Q yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Các đương sự đều chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Q cho rằng vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không đến mức phải ly hôn, tuy nhiên anh Q thừa nhận có mắc nợ bên ngoài dẫn đến phải bỏ nhà đến nơi làm việc để ở và vợ chồng cũng ly thân từ tháng 6/2022 đến nay mạnh ai nấy sống không quan tâm gì đến nhau, chị H xác định hiện nay

không còn tình cảm với anh Q cho thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Q là có căn cứ chấp nhận.

+ Về con chung: Chị H, anh Q có có 02 con chung Nguyễn Huỳnh Bảo K, sinh ngày 09-3-2014 và Nguyễn Huỳnh Bảo M, sinh ngày 10-01-2021. Thời gian ly thân cả hai cháu đều chung sống với chị H vẫn bảo dảm được đời sống của các cháu. Ngoài ra cháu K có nguyện vọng được ở với chị H và cháu M chưa đủ 3 tuổi nên theo quy định giao cả hai cháu cho chị H nuôi dưỡng sẽ bảo đảm cuộc sống các cháu tốt hơn nên chấp nhận yêu cầu của chị H. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định chị Huỳnh Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Q tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 05-11-2012 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B nên hôn nhân giữa chị H, anh Q là hợp pháp. Chị H cho rằng trong thời gian chị mang thai con đầu anh Q không quan tâm mà có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác; ngoài ra, anh Q còn hay cờ bạc dẫn tới nợ nần bên ngoài; vợ chồng đã ly thân từ tháng 3/2022 đến nay cả hai không có quan hệ qua lại. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Q. Anh Q không thừa nhận có quan hệ tình cảm với phụ nữ khác nhưng thừa nhận có mâu thuẫn vợ chồng và có nợ nần bên ngoài nhưng chưa đến mức phải ly hôn, anh vẫn còn tình cảm với chị H và con còn nhỏ nên mong muốn được hàn gắn tình cảm vợ chồng để nuôi dạy con cái.

Xét thấy, anh Q cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức ly hôn, tuy nhiên thực tế cả hai cũng đã có thời gian dài sống ly thân, mỗi người sống mỗi nơi, thời gian này cả hai cũng không tìm cách để hàn gắn tình cảm với nhau và hiện tại anh Q cũng không thể về nhà cha mẹ sống mà chỉ sống tại nơi làm việc. Tòa án đã tiến hành hòa giải để cả hai đoàn tụ chung sống nhưng chị H xác định không còn tình cảm với anh Q cho thấy mâu thuẫn vợ chồng là có thật và trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H được ly hôn với anh Q.

[2] Về con chung: Chị H và anh Q có 02 con chung Nguyễn Huỳnh Bảo K, sinh ngày 09-3-2014 và Nguyễn Huỳnh Bảo M, sinh ngày 10-01-2021. Chị H và anh Q đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, chị H và anh Q cung cấp giấy xác nhận mức lương lần lượt 11.000.000 đồng/tháng và 16.000.000 đồng/tháng. Xét thấy, tại phiên tòa anh Q thừa nhận hiện tại vẫn còn nợ bên ngoài 300.000.000 đồng và nơi sinh sống hiện tại cũng là nơi anh đang làm việc, thể hiện thu nhập của anh Q

còn phải trả nợ và nơi cư trú của anh không ổn định, cho thấy anh Q không đảm bảo điều kiện nuôi con. Đối với chị H, trong thời gian ly thân, chị vẫn bảo đảm nuôi các cháu ăn học đầy đủ, ngoài ra theo nguyện vọng của cháu Khang được ở chị H còn cháu Minh chưa đủ 3 tuổi nến căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao hai cháu Khang và Minh cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huỳnh Bảo K, sinh ngày 09-3-2014 và Nguyễn Huỳnh Bảo M, sinh ngày 10-01-2021 cho chị Huỳnh Thị Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức được qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

2. Án phí: Chị Huỳnh Thị Thanh H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0005001 ngày 06-12-2022 của Chi cục Thi hành án thành phố B. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Thức